B.24 Kinh Kiên Cố

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

24. KINH KIÊN cố1 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật cùng với đại chúng một ngàn hai trăm năm mươi vi Tỳ- kheo ngụ tại rừng Ba-bà-lợi-yểm-thứ,12 thuộc thành Na-lan-đà.3 Bấy giờ, con trai ông trưởng giả tên là Kiên cố4 đi đến chỗ đức Phật, đảnh lễ sát chân Ngài rồi ngồi sang một bên và bạch đức Phật: Lành thay, Thế Tôn! Cúi mong Ngài hãy dạy các vi Tỳ-kheo5 kể từ hôm nay trở đi, nêu có gặp Bà-la-môn, trưởng giả hay cư sĩ nào đên thì nên vì họ mà hiện thần thông,5 hiển bày pháp thượng nhân.6 Đức Phật bảo: Này Kiên cố, Như Lai không bao giờ dạy các Tỳ-kheo biểu hiện thần thông, pháp của bậc Thượng nhân cho Bà-la-môn, trưởng giả hay cư sĩ. Như Lai chỉ dạy cho các đệ tử nên ở nơi thanh vắng, lặng lẽ tư duy về lý đạo. Nếu có công đức thì nên tự giấu kín, nếu có lỗi lầm thì nên tự tỏ bày sám hối. Lúc đó, Kiên cố lại bạch đức Phật: Cúi mong Thế Tôn hãy dạy cho các vị Tỳ-kheo, nếu có gặp Bà-la-môn, trưởng giả hay cư sĩ nào đến thì nên [vì họ mà] hiện thần thông, [hiển bày] pháp của bậc Thượng nhân cho họ xem. Đức Phật lại bảo: Này Kiên cố, Như Lai không bao giờ dạy các Tỳ-kheo biểu hiện thần thông, pháp của bậc Thượng nhân cho Bà-la-môn, r trưởng giả\ hay cư sĩ. r Như Lai chỉ dạy các đệ tử nên ở nơi thanh văng, lặng lẽ tư duy vê lý đạo. Nêu có công đức thì nên tự giâu kín, nêu có lôi lâm thì nên tự tỏ bày sám hôi.

1 Nguyên tác: Kiên cố kinh roi. 0001.24. OlOlbM. Tham chiếu: D. li, Kevaddha Sutta Kinh Kiên cố. 2 Nguyên tác: Ba-bà-lợi-yểm-thứ lâm Pāvārikambavana, vườn Pāvārikamba. 3 Nguyên tác: Na-lan-đà thành ,Nālandā, thị tứ nằm ở phía Đông chùa Đại Giác Mahābodhi, nươc Ma-kiệt-đà Magadha. 4 Kiên c6 Kevaddha, thanh niên tên Kevaddha. 5 Nguyên tác: Hiện thần túc ,Iddhipāfihāriyā. Tham chiếu: D. li: Iddhipādā'. Thần túc, có nơi dịch là "thn th6ng",t4thần biến"hay "nhu ý túc". 6 Nguyên tác: Thượng nhân pháp ưttarimanussađhammanì . Tạp. /7.02. 0099.254. 0062022 gọi là Uquả nhân ph"tưc những pháp siêu việt, như chưng đắc thiền định, giải thoát, than thông...

[OlOlcOl] LÚC ấy, Kiên cố lại bạch đức Phật: Đối với pháp thượng nhân, con không có điều gì phải nghi ngờ nhưng ở thành Na-lan-đà này, trong một đất nước an bình thịnh vượng, dân chúng đông đúc như vầy mà biểu hiện thần thông thì chắc chắn có nhiều lợi ích, đức Phật cùng đại chúng sẽ dễ dàng hoằng hóa đạo mau. Đức Phật lại bảo Kiên cố: Như Lai không bao giờ dạy các Tỳ-kheo biêu hiện thân thông, pháp của bậc Thượng nhân cho Bà-la-môn, trưởng giả hay cư sĩ. Như Lai chỉ dạy cho các đệ tử nên ở nơi thanh vắng, lặng lẽ tư duy về lý đạo. Nếu có công đức thì nên tư giấu kín, nếu có lỗi lầm thì nên tự tỏ bày, sám hối. Vì sao như vậy? Vì có ba loại thần thông: Một là thần túc, hai là quán sát tâm người và ba là giáo giới.7 Này Kiên cố, thế nào là thần túc? Vị Tỳ-kheo tập luyện vô lượng thần túc, có thể từ một thân biến ra vô số thân, từ vô số thân hợp lại thành một thân, hoặc đi xa, đi gần, đi xuyên qua núi, đi vào trong nước, đi

xuyên qua đá, qua vách đều được tự tại, không bị ngăn ngại, không khác gì đi giữa hư không; hoặc ngồi kiết- già giữa hư không như chim bay; ra, vào lòng đất như bơi lội trong nước; đi trên mặt nước cũng như đi trên mặt đất; hoặc thân tuôn ra khói, lửa như đám cháy lớn; hoặc dùng tay chạm mặt trời, mặt trăng; hoặc đứng cao đen trời Phạm thiên. Nêu có vị cư sĩ, trưởng giả đã có lòng tin, khi trông thây vi Tỳ-kheo hiện ra vô lượng thần túc, như đứng cao đến trời Phạm thiên thì sẽ đi đến chỗ những vị cư sĩ, trưởng giả khác chưa có lòng tin mà nói với họ rang: "Tôi thấy các vị Tỳ-kheo hiện ra vô lượng thần túc,...cho đến đứng cao đến trời Phạm thiên. Bấy giờ, những vi cư sĩ, trưởng giả chưa có lòng tin đó mới bảo với những vị có lòng tin rằng: "Tôi nghe nói có thần chú Cù-la8 cũng có thể biến hiện vô lượng thần túc như thế,... cho đến đứng cao đến trời Phạm thiên." Đức Phật hỏi: -Này Kiên cố, kẻ chưa có lòng tin đó nói như thế, há không phải là lời chê bai hay sao? Kiên Cố bạch đức Phật: Đó thật là lời chê bai. Đức Phật dạy: Này Kiên cố! Chính vì lẽ đó mà Như Lai không dạy các Tỳ-kheo biểu hiện thần thông biến hóa. Như Lai chỉ dạy cho các đệ tử nên ở nơi thanh vắng, lặng lẽ tư duy về lý đạo. Nếu có công đức thì nên tự giấu kín, nếu có lỗi lầm thì nên tự tỏ bày, sám hối. Như vậy, này con trai trưởng giả! Đó chính là loại thần túc mà đệ tử của Như Lai biểu hiện.

7 Tham chiếu: D. n Ba loại thần túc gồm: 1. Thần biến thị đạo ,Iddhipātihāriya; 2. Ký tâm thị đạo ,Ādesanāpāithāriya; 3. Giáo giới thị o ,Anusāsanipātihāriya. 8 Nguyên tác: Cù-la chú .Tham chiếu: D. ii: Atthi Maniko nāma vijjā Có minh chú gọi là Mamka.

24. KINH KIÊN cố 847

Này Kiên cố! Thế nào là thần túc quán sát tâm người khác? Đó là, Ty-kheo thể hiện vô lượng thần túc quán sát, quán sát trong tâm của chúng sanh để thấy họr đang nhớ nghĩ những gi, ngay cả những ý nghĩr sâu kín cũng đêu nhận . 2 7 biêt. e

Nêu có trưởng giả, cư sĩ đã có tín tâm trông thây vị Tỳ-kheo thê hiện vô lượng thân túc quán sát, quán sát trong tâm của chúng sanh đê thây họ đang nhớ nghĩ những gì? ngay cả những ý nghĩ sâu kín cũng đều nhận biết thì sẽ đi đến chỗ các trưởng giả, cư sĩ khác chưa có niềm tin mà nói với họ rằng: "Tôi thấy Tỳ-kheo thể hiện vô lượng thần túc quán sát, quán sát trong tâm của chúng sanh để thấy họ đang nhớ nghĩ những gì, ngay cả những ý nghĩ sâu kín cũng đêu nhận biêt." Khi đó, những trưởng giả, cư sĩ chưa có niêm tin nghe nói như vậy roi liên sanh tâm chê bai, nói rằng: "Thần chú Càn-đà-la9 cũng có thể quán sát biết rõ được tâm niệm của người khác, những việc sâu kín cũng đều nhận biết.,, Thê nào, này con trai trưởng giả, đó chăng phải là lời chê bai hay sao? [0102a06] Kiên cố bạch đức Phật: Bạch đức Thế Tôn, đó thật là lời chê bai. Đức Phật dạy: —Chính vì lẽ đó mà Như Lai không dạy các Tỳ-kheo biểu hiện thần thong biến hóa. Như Lai chỉ dạy cho đệ tử nên ở chỗ thanh vắng, lặng lẽ tư duy về lý đạo. Nếu có công đức thì nên tự giấu kín, nếu có lỗi lầm thì nên tự tỏ bày, sám hôi. Như vậy, này con trai trưởng giả! Đó chính là loại thân túc quán sát tâm người mà đệ tử của Như Lai biểu hiện. Thế nào là giáo giới thần túc? Này con trai trưởng giả! Nếu Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời, đầy đủ mười hiệu, Ngài đã tự thân chứng ngộ,

giữa hàng ươi, người, Ma, Thiên ma, Sa-môn, Bà-la-môn vì chúng sanh mà thuyết pháp. Pháp ấy phần dầu, phần giữa và phần cuối thảy đều chân chánh, đây đủ cả nghĩa và văn, Phạm hạnh vẹn toàn. Nêu có trưởng giả hay cư sĩ nào được nghe pháp này, liền phát khởi niềm tin. Khi đã có niềm tin ở trong pháp này, vị ấy quán sát và tự suy nghĩ: "Ta không nên sống đời tại gia. Nếu sông tại gia thì cứ bi trói buộc, không thê tu hành Phạm hạnh thanh tịnh. Nay ta nên cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu đạo, đủ các công dức,...cho đến thành tựu Ba minh,10 diệt trừ tối tăm, phát sanh ánh sáng đại trí. Vì sao như vậy? Vì nhờ tinh cân, thích sông một mình nơi thanh văng, chuyên niệm không quên nên được kết quả như thế. Này Kiên cố! Đó chính là loại thần túc giáo giới mà Tỳ-kheo đệ tử của Như Lai biểu hiện. Bấy giờ, Kiên cố, con trai trưởng giả, bạch đức Phật: -Có Tỳ-kheo nào thành tựu cả ba loại thần túc đó không?

9 Nguyên tác: Càn-đà-la chú .Tham chiếu: Dll: Atthi Gandhārī nāma vijjā Có minh chú gọi là Gandhārī. 10 Tam minh :Túc mạng minh ,Thiên nhãn minh và Lậu tận minh .

Đức Phật bảo con trai trưởng giả: Như Lai không nói có nhiều Tỳ-kheo thành tựu cả ba loại thần thông ấy. Nhưng, này con trai trưởng giả! Trong chúng này của Như Lai, có một Tỳ-kheo tự suy nghĩ rằng: "Thân này, với bốn đại đất, nước, lira, gió, do đâu mà diệt h?" Nghĩ thế, vị Tỳ-kheo ấy phút chốc hướng vào con đường thiên giới,11 đi đến chỗ Tứ Thiên Vương11 12 và hỏi: "Thân này, với bốn đại đất, nước, lửa, gió, do đâu mà diệt hẳn?" Nay con trai trưởng giả! Tứ Thiên Vương kia trả lời Tỳ-kheo: "Tôi không biết bốn đại do đâu mà diệt hẳn nhưng trên tôi có cõi trời tên là Đao-lợi13 vi diệu bậc nhất, có trí tuệ lớn. Chư thiên cõi ấy có thể biết được bốn đại do đâu mà diệt hẳn." Vị Tỳ-kheo ây nghe xong, trong phút chóc hướng vào con đường thiên giới, đi đến trời Đao-lợi rồi hỏi chư thiên: "Thân này, với bốn đại đất, nước, lửa, gió, do đâu mà diệt hẳn?” Chư thiên Đao-lợi đáp: "T6i không biết được bốn đại do đâu mà diệt hẳn nhưng trên tôi có trời tên là Diệm-ma1415 vi diệu bậc nhất, có trí tuệ lớn, có thể biết được điều d6.” Tỳ-kheo liền lên đó hỏi và được đáp: uTôi không biết dugc!" Cứ như thế, lần lượt lên đến trời Đâu-suất, Hóa Tự Tại, Tha Hóa Tự Tại,15 và trời nào cũng đáp: "Tôi không biết được bốn đại do đâu mà diệt nhung trên chúng tôi còn có trời gọi là Phạm-ca-di16 vi diệu bậc nhất, có trí tuệ lớn, trời ấy có thể biết được bốn đại do đâu mà diệt hẳn.,^ Tỳ-kheo ấy trong phút chốc hướng vào con đường dẫn đến Phạm thiên. Đen Phạm thiên, Tỳ-kheo hỏi: "Thân này, với bốn đại đất, nước, lửa, gió, do đâu mà diệt hẳn?" Phạm thiên ấy đáp: "Tôi không biết được bốn đại do đâu mà diệt han. Nay có Đại Phạm thiên vương không ai sánh băng, thông lãnh cả ngàn thế giới, giàu sang quyền quý, rất tự tại, có thể tạo ra muôn loài, là cha mẹ của chúng sanh, chỉ có ngài mới biêt được bôn đại do đâu mà diệt hăn!,, Này con trai trưởng giả! Tỳ-kheo kia liên hỏi: "Vi Đại Phạm vương ây nay ở dâu?" Phạm thiên đáp: "Tôi cũng không biết hiện giờ Đại Phạm vương ở đâu nhưng theo tôi nghĩ, ngài sẽ xuất hiện bây gi&", quả thực, không bao lâu bỗng thấy Đại Phạm thiên vương xuất hiện. Này con trai trưởng giả! Tỳ-kheo kia liền đên hỏi Phạm vương: "Thân này, với bôn đại đát, nước, lửa, gió, do đâu mà diệt h3n?" Đại Phạm

vương kia đáp: “Ta là Phạm thiên vương, không ai sánh bằng,

11 Thúc thú thiên đạo . 12 Tứ Thiên Vương Cātummahārājikā deva, tầng thứ nhất trong 6 tầng trời cõi Dục. 13 Đao-lợiTāvatimsa, tầng thứ 2 trong 6 tầng trời cõi Dục. 14 Diệm-ma ,Yāmā còn gọi Dạ-ma ,tầng thứ 3 trong 6 tầng trời cõi Dục. 15 Đâu-suất ,Tusitā, Hóa Tự Tại Nimmānaratī, Tha Hóa Tự Tại , Paranimmitavasavatti. 16 Phạm-ca-di 4 Brahma Kāyikā cũng gọi Phạm Thân thienjhay Phạm Chúng thiên ,tầng thứ nhát trong 3 tầng thuộc coi trời sớ thiền y

thống lãnh cả ngàn thế giới, giàu sang quyền quý, rất tự tại, có thể tạo ra muôn loài, là cha mẹ của tất cả chung saKhi đó, Tỳ-kheo kia nói: "Tôi không hỏi việc đó, tôi chỉ muốn hỏi bốn đại đất, nước, lửa, gió do đâu mà diệt hẳn?" Này con trai trưởng giả! Phạm vương kia vẫn cứ đáp: "Ta là Đại Phạm thiên vương, không ai sánh bằng,... cho đến có thể tạo ra muôn loài, là cha mẹ của tất cả chúng sanh." Vị Tỳ-kheo lại hỏi: "Tôi không hỏi điều đó5 tôi chỉ muốn hỏi bốn đại do đâu mà diệt hẳn th6i!" Này con trai trưởng giả! Phạm thiên vương kia đáp ba làn như thế nhưng vẫn không trả lời được câu hỏi của Tỳ-kheo ấy là bốn đại do đâu mà diệt hẳn. LÚC đó, Đại Phạm vương bèn năm tay phải của Tỳ-kheo, dân tới chô văng và nói: “Này Tỳ-kheo! Hiện nay, các Phạm thiên đều tôn ta là người có trí tuệ bậc nhất, điều gì cũng biết, cũng thấy nên ta không thể trả lời với thầy rằng ta không thấy, không biết bốn đại do đâu mà diệt hẳn.” Rồi lại noi tiếp với Tỳ-kheo rằng: "Thầy thật quá dại khờ nên mới bỏ Như Lai mà tìm đến chư thiên để hỏi việc này! Thầy nên trở lại hỏi Thế Tôn việc này. Đức Phật dạy như thế nào, thầy hãy khéo léo thọ trì như vậy. Hiện nay, Thế Tôn đang ngự tại vườn ông cấp Cô Độc, nước Xá-vệ. Thầy hãy mau đến đó mà h6i!" [0102c05] Này con trai trưởng giả! Khi ấy, vị Tỳ-kheo kia từ cối Phạm thiên bỗng nhiên biến mất, nhanh như thời gian người lực sĩ co duỗi cánh tay, hiện đến vườn ông cấp Cô Độc, rừng Kỳ-đà thuộc nước Xá-vệ. Sau đó5 Tỳ-kheo đến chỗ Như Lai, cúi đầu đảnh lễ sát chân rồi ngồi sang một bên, bạch rằng: "Bạch Thế Tôn! Bốn đại, đất, nước, lửa, gió này do đâu mà diệt hẳn?” Bấy giờ, Như Lai bảo: "Này Tỳ-kheo, ví như người lái buôn mang con chim ưng cùng đi biển.17 Khi ra giữa biển khơi thì thả con chim ra. Chim bay giữa hư không, trông khắp cả bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, nếu nhìn thấy đất liền thì liền đáp xuống, nếu không thấy bờ thì chim sẽ bay trở lại đáp xuống thuyền. Này Tỳ-kheo, ông nay cũng như thế, đi cho đến Phạm thiên để hỏi ý nghĩa ấy nhung cuối cùng không thành tựu gì mới trở lại hỏi Như Lai. Nay Như Lai sẽ chỉ dạy cho ông hiểu nghĩa d6." Đức Phật liền nói bài kệ: Bốn đại này do dâu, Diệt sạch không còn dấu?18 Sắc thô5 tế, đẹp, xấu, Dài, ngắn, diệt do đâu? Do đâu không danh, sắc, Diệt hẳn, không dư tàn?19 Nên đáp: Thức vô hình, Vô lượng, tự tỏa sáng.20

17 Nguyên tác: Tý ưng nhập hải (),thương nhân đi biển mang theo con chim tìm bờ. 18 Tham chiếu: 11: Kattha āpo ca pathavī tejo vāyo na gādhati? (Nơi nào nước, đất, lửa và gió không trụ vững?) 19 Tham chiếu: D. lì: Kattha nāmañ ca rūpañ ca asesam uparwjhatii (Nơi nào danh và sắc hoại diệt không dư tàn?) 20 Nguyên tác: Thức vô

hình, vô lượng tự hữu quang ().Tham chiếu: D. 11: Viññānarn

850 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Thức diệt, bốn đại diệt, Thô, tế, đẹp, xấu diệt, Danh, sắc này cũng diệt, Thức diệt, tất cả diệt.21 Khi nghe bài kệ này xong, Kiên cố, con trai trưởng giả, bạch đức Phật: Kính bạch Thế Tôn, vi Tỳ-kheo đó tên gì? Và làm thế nào để nhớ? Đức Phật bảo con trai trưởng giả: Vi Tỳ-kheo ấy tên A-thất-dĩ.22 Hãy ghi nhớ như vậy! Bây giờ, con trai trưởng giả tên là Kiên Cô nghe đức Phật dạy xong, hoan hỷ phụng hành.

anidassanarn anantam sabbato pabham (Thức không thể thấy, vô biên, sáng soi khắp cẻì).Phạrn thiên thinh Phật kinh (rbl. 0026.78. 0547a09) ghi: Thúc vô lượng canh giới (•). 21 Tham chiếu: D. ii: Viññānassa nirodhena eth "etāni uparujjhatīti (Do thức diệt, [tất cả] cái đó diệt). 22A-thất-dĩ().

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.